

Số: 77/2023/QĐST-HNGĐ

V, ngày 29 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị D, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh H;

- Bị đơn: Nguyễn Văn Kh; sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh H;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn Chị Bùi Thị D và bị đơn anh Nguyễn Văn Kh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Văn Kh thuận tình ly hôn;

- Về nuôi con chung: Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Văn Kh thỏa thuận

Giao cho Chị Bùi Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Trường Gi, sinh ngày 10/9/2007; giao cho anh Nguyễn Văn Kh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Bảo D1, sinh ngày 03/10/2011 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Không bên nào phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Văn Kh có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm, nuôi con mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Bùi Thị D và anh Nguyễn Văn Kh thống nhất không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị D tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Bùi Thị D đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V và chị Bùi Thị D được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002622 ngày 14/8/2023.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (Đề thi hành);
- VKSND huyện V;
- UBND phường Ng, TP H;
- TAND tỉnh H;
- Chi cục THA dân sự huyện V (Đề thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Xuân Đạt

